**Mẫu: Tờ trình phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch lựa chọn nhà thầu của dự án**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN TỔ CHỨC-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
| Số: …………. | *…………., ngày ….. tháng ….. năm …..* |

**TỜ TRÌNH**

**Thẩm định, phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án ….. (tên dự án)**

Kính gửi: (Cơ quan thẩm định)

Căn cứ Luật Đấu thầu;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan.

(Tên chủ đầu tư) trình (Cơ quan thẩm định) thẩm định điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án ….. (tên dự án) với các nội dung sau:

**I. Mô tả tóm tắt dự án**

Phần này giới thiệu khái quát thông tin về dự án như sau:Tên dự án; Tổng mức đầu tư;Tên chủ đầu tư;Nguồn vốn; Thời gian thực hiện dự án; Địa điểm, quy mô dự án; Các thông tin khác (nếu có).

**II. Cập nhật tình hình thực hiện kế hoạch lựa chọn thầu đã phê duyệt (được cập nhật đến thời điểm trình điều chỉnh):**

**1. Phần công việc đã thực hiện (được cập nhật đến thời điểm điều chỉnh):**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Nội dung công việc hoặc tên gói thầu | Đơn vị thực hiện | Giá trị | Văn bản phê duyệt |
| 1 |   |   |   |   |
| 2 |   |   |   |   |
| … |   |   |   |   |
| Tổng giá trị  |  |   |

**2. Phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu (được cập nhật đến thời điểm điều chỉnh):**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| TT | Nội dung công việc | Đơn vị thực hiện | Giá trị |
| 1 |   |   |   |
| 2 |   |   |   |
| … |   |   |   |
| Tổng giá trị thực hiện  |  |

**3. Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu (được cập nhật đến thời điểm điều chỉnh):**

 Bảng tổng hợp phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Tên gói thầu | Giá gói thầu | Nguồn vốn | Hình thức lựa chọn nhà thầu | Phương thức lựa chọn nhà thầu | Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu | Loại hợp đồng | Thời gian thực hiện hợp đồng |
| 1 |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **….** |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Tổng giá gói thầu  |  |

**4. Phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu, nếu có (được cập nhật đến thời điểm điều chỉnh):**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TT | Nội dung | Giá trị |
| 1 |   |  |
| 2 |   |  |
| 3 |   |  |
| ... |   |  |
| n |   |  |
| Tổng giá trị các phần công việc |  |

**5. Tổng giá trị các phần công việc:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TT | Nội dung | Giá trị |
| 1 | Tổng giá trị phần công việc đã thực hiện |  |
| 2 | Tổng giá trị phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu |  |
| 3 | Tổng giá trị phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu |  |
| 4 | Tổng giá trị phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu (nếu có) |  |
| Tổng giá trị các phần công việc |  |
| Tổng mức đầu tư của dự án | *[ghi tổng mức đầu tư của dự án]* |

**III. Nội dung kế hoạch lựa chọn nhà thầu đề nghị điều chỉnh:**

**1. Trường hợp điều chỉnh các nội dung trong kế hoạch lựa chọn nhà thầu đã duyệt:**

a) Lý do điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu (kèm theo các giải trình).

Phần này nêu rõ lý do cần điều chỉnh các nội dung của kế hoạch lựa chọn nhà thầu đã duyệt và giải trình các căn cứ áp dụng của nội dung được điều chỉnh.

b) Các nội dung của kế hoạch lựa chọn nhà thầu được điều chỉnh.

Phần này thống kê các nội dung cần điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu.

**2. Trường hợp bổ sung mới kế hoạch lựa chọn nhà thầu cho một hạng mục riêng biệt:**

 Nội dung của kế hoạch lựa chọn nhà thầu của hạng mục được thể hiện gồm các nội dung chủ yếu như sau:

**a) Phần công việc đã thực hiện (tính riêng cho hạng mục cần lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu):**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Nội dung công việc hoặc tên gói thầu | Đơn vị thực hiện | Giá trị | Văn bản phê duyệt |
| 1 |   |   |   |   |
| 2 |   |   |   |   |
| … |   |   |   |   |
| Tổng giá trị  |  |   |

**b) Phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu (tính riêng cho hạng mục cần lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu):**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| TT | Nội dung công việc | Đơn vị thực hiện | Giá trị |
| 1 |   |   |   |
| 2 |   |   |   |
| … |   |   |   |
| Tổng giá trị thực hiện  |  |

**c) Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu (tính riêng cho hạng mục cần lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu):**

 Bảng tổng hợp phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Tên gói thầu | Giá gói thầu | Nguồn vốn | Hình thức lựa chọn nhà thầu | Phương thức lựa chọn nhà thầu | Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu | Loại hợp đồng | Thời gian thực hiện hợp đồng |
| 1 |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **….** |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Tổng giá gói thầu  |  |  |  |  |  |  |  |

**d) Phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu (nếu có):**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TT | Nội dung | Giá trị |
| 1 |   |  |
| 2 |   |  |
| ... |   |  |
| n |   |  |
| Tổng giá trị các phần công việc |  |

**e) Tổng giá trị các phần công việc:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TT | Nội dung | Giá trị |
| 1 | Tổng giá trị phần công việc đã thực hiện (bao gồm cả các kế hoạch lựa chọn nhà thầu đã duyệt và kế hoạch lựa chọn nhà thầu cho hạng mục lần này) |  |
| 2 | Tổng giá trị phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu (bao gồm cả các kế hoạch lựa chọn nhà thầu đã duyệt và kế hoạch lựa chọn nhà thầu cho hạng mục lần này) |  |
| 3 | Tổng giá trị phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu (bao gồm cả các kế hoạch lựa chọn nhà thầu đã duyệt và kế hoạch lựa chọn nhà thầu cho hạng mục lần này) |  |
| 4 | Tổng giá trị phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu (nếu có) |  |
| Tổng giá trị các phần công việc |  |
| Tổng mức đầu tư của dự án | *[ghi tổng mức đầu tư của dự án]* |

**DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM:**

1. Bản chứng thực/công chứng các quyết định phê duyệt dự án, thiết kế dự toán đến thời điểm điều chỉnh, bổ sung.

2. Bản chứng thực/công chứng các quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, phê duyệt điều chỉnh, bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu (nếu có).

3. Bản chứng thực/công chứng các văn bản phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu kèm theo để diễn giải số liệu tại các bảng biểu.

4. Bản chứng thực/công chứng các tài liệu thể hiện chi phí các công việc có liên quan trong kế hoạch lựa chọn nhà thầu.

5. Các văn bản có liên quan khác.

(Tên tổ chức) trình (Người quyết định đầu tư) phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu (Tên dự án) với các nội dung nêu trên./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- Sở KHĐT (T/h);- Lưu. | **ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC***(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)***Tên người đại diện** |